

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2022/HS-ST  
Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Đung
2. Bà Phạm Thị Hồng Lài

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Minh- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Tuấn A** (tên gọi khác: V); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991 tại tỉnh Bến Tre; Nơi thường trú: đường C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp 4, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh X và bà Phan Thị S; Bị cáo có vợ và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 08/01/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2015/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2015. Bị cáo đã đóng án phí vào ngày 20/3/2015.

- Ngày 18/10/2018, bị Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 207/QĐ-UBND. Ngày 06/01/2019, Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B ra Quyết định hủy Quyết định xử lý hành chính số 207/QĐ UBND.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/08/2022. (có mặt)

\* *Bị hại:* Ông Tăng Văn K, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Ấp 1A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Phan Thị S, sinh năm: 1953; Nơi cư trú: Ấp 4, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Ấp 4, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Ông Ngô Hoàn P, sinh năm 1988; Nơi cư trú: 172 đường B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

4/ Bà Lại Thị H – Chủ hộ kinh doanh L; Địa chỉ: đường Quốc Lộ 50, Ấp 5, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại theo ủy quyền hợp pháp của bà H: Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Ấp 5, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12/8/2022, Phạm Tuấn A cùng một số người khác (không rõ lai lịch) uống rượu bia tại bãi giữ xe ô tô trên đường Nguyễn Văn Linh thuộc Ấp 2, xã B, huyện B. Một lúc sau, Tuấn A phát hiện xe mô tô của mình bị xếp lớp nên dẫn bộ đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Văn T và để lại xe rồi đi bộ đến tiệm tạp hóa phía trong hẻm để mua đồ. Sau khi mua đồ xong, Tuấn A quay ra thì phát hiện 01 xe mô tô Wave màu đỏ biển số 54Z9-0551 của ông Tăng Văn K đang đậu trước cửa phòng trọ địa chỉ B3/24 Ấp 2A, xã B, huyện B không có người trong coi, chìa khóa cắm sẵn trên xe nên Tuấn A nảy sinh ý định lấy trộm xe này để cầm lấy tiền tiêu xài. Lúc này, Tuấn A lén lút lại gần, leo lên xe mô tô biển số 54Z9-0551 rồi nổ máy, điều khiển đến tiệm cầm đồ tại địa chỉ đường Quốc Lộ 50, Ấp 5, xã P cầm xe cho ông Hoàng Văn D với giá 3.500.000 đồng. Ông D giữ lại 500.000 đồng tiền lãi và đưa cho Tuấn A 3.000.000 đồng. Sau đó Tuấn A về nhà, lấy ra trong số tiền cầm xe 200.000 đồng cho mẹ ruột là bà Phan Thị S và 200.000 đồng cho vợ là bà Nguyễn Thị Ngọc A. Số tiền còn lại, Tuấn A tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất trộm, ông Tăng Văn K đã đến Công an xã B trình báo sự việc. Qua kiểm tra hình ảnh camera, Công an xã B đã mời Phạm Tuấn A về trụ sở làm việc. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 2665/KL-HĐĐGTS ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 59Z9-0551 trị giá 8.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh Phạm Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Đồng thời, Tuấn A trình bày không nói cho ông Hoàng Văn D biết nguồn gốc xe mô tô biển số 54Z9-0551 là do Tuấn A phạm tội mà có, không nói cho bà Phan Thị S và bà Nguyễn Thị Ngọc A biết nguồn gốc số tiền mà Tuấn A cho. Lời khai của Tuấn A phù hợp với lời khai của bị hại, ông Hoàng Văn D, bà Phan Thị S, bà Nguyễn Thị Ngọc A và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 196/CT-VKS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Về dân sự: Bị hại ông Tăng Văn K và ông Hoàng Văn D không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Đồng thời, ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh đã trả xe cho bị hại và trả số tiền 900.000 đồng cho ông D. Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB và tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ còn lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Ngày 12/8/2022, tại trước phòng trọ địa chỉ B3/24 Ấp 2A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Phạm Tuấn A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Biển số 54Z9-0551 của ông Tăng Văn K trị giá 8.000.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phạm Tuấn A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại đã có Đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, bị cáo có nhân thân bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Số tiền 2.600.000 đồng bị cáo có được từ việc cầm cố xe mô tô Biển số 54Z9-0551 (bị cáo đã tiêu xài hết). Ông D cầm xe không kèm giấy tờ chủ quyền, không đúng chủ sở hữu. Quá trình điều tra, ông D không có yêu cầu giải quyết, cũng không cho bị cáo số tiền này, đây là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có thực tế bị cáo đã chiếm hưởng nên buộc bị cáo nộp lại khoản tiền này nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Đối với hành vi của ông Hoàng Văn D là người đại diện ủy quyền của bà Lại Thị H (Chủ hộ kinh doanh Long Cường) nhận cầm cố xe mô tô Biển số 54Z9-

0551 nhưng không biết xe mô tô này là của bị cáo trộm cắp được mà có nên chưa đủ căn cứ xử lý hành vi này.

Đối với bà Phan Thị S, bà Nguyễn Thị Ngọc A được bị cáo cho tiền nhưng bà S và bà Ánh không biết rõ nguồn gốc số tiền bị cáo cho nên không có xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Tăng Văn K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Ông Hoàng Văn D là người đại diện ủy quyền của bà Lại Thị H (Chủ hộ kinh doanh L) đã nhận lại số tiền 900.000 đồng và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[7] Quá trình điều tra đã xử lý:

[7.1] 01 xe mô tô biển số 54Z9-0551, qua xác minh do ông Ngô Hoàn P đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, ông Phong đã bán xe mô tô này cho ông Tăng Văn K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Tăng Văn K nên không xem xét.

[7.2] 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng do ông Hoàng Văn D giao nộp. Ông D khai đây là tiền lãi cầm xe mô tô biển số 54Z9-0551, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản nên không xem xét.

[7.3] 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng mà bà Phan Thị S và bà Nguyễn Thị Ngọc A đã giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] 01 áo thun trắng viền cổ xanh, 01 quần đen có viền đỏ, 01 nón kết đen có chữ Gucci thu giữ của bị cáo. Các vật chứng này có giá trị không lớn, bị thu giữ đã lâu, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8.2] 01 USB có chứa đoạn video do camera ghi lại hình ảnh sự việc trộm cắp tài sản. Dữ liệu điện tử này tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/08/2022.

\* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 2.600.000 đồng (hai triệu, sáu trăm ngàn đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

- Lưu cùng hồ sơ vụ án: 01 USB lưu giữ hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (tài liệu này đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun trắng viền cổ xanh, 01 quần đen có viền đỏ, 01 nón kết đen có chữ Gucci.

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh)

\* Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và

lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Phạm Tuấn A chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

**Vũ Thanh Lâm**